TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **278**/2023/HS-ST
Ngày: 24-11-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Mai Nam Tiến

Thẩm phán: Ông Phạm Trường Du

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Quốc Nông

Ông Bùi Thế Huệ

Bà Nguyễn Thị Hương

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tài - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Bà Phạm Mai Phương Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 11 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 251/2023/TLST-HS ngày 23 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 311/2023/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo:

Thạo U, sinh ngày 07/11/1997 tại: huyện V, tỉnh Hủa Phăn, Lào; nơi ĐKTT và nơi ở: bản Đ, cụm M, huyện V, tỉnh Hủa Phăn, Lào; nghề nghiệp: trồng trọt; trình độ học vấn: lớp 12/12; dân tộc: Lào lum; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Lào; con ông Si P và bà Nàng L; có vợ là Lương Thị H và 03 con; tiền án: không; tiền sự: không; bị tạm giữ ngày 18/6/2023, tạm giam ngày 24/6/2023; có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo*: Luật sư Trịnh Thị T - Văn phòng Luật sư Lê Quốc H, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Thanh Hóa; có mặt.

- *Người tham gia tố tụng khác*:

+ *Người phiên dịch*: Ông Nguyễn Hữu B - Bộ chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh Thanh Hóa; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 22 giờ 15 phút ngày 18 tháng 6 năm 2023, tại bản N, xã M, huyện M, tỉnh Thanh Hóa, tổ công tác Đồn biên phòng Q Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh Thanh Hóa phát hiện bắt quả tang Thạo U, sinh ngày 07/11/1997, thường trú tại bản Đ, cụm M, huyện V, tỉnh Hủa Phăn, nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào đang thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy với một người đàn ông. Tổ công tác đến kiểm tra thì người đàn ông này chạy thoát. Tổ công tác đã thu giữ trên tay của Thạo U 01 túi nilon màu trắng bên trong có 06 túi màu xanh; 01 túi màu hồng, tổng cộng có 1.415 viên nén hình trụ tròn, trong đó có 1.401 viên màu hồng và 14 viên màu xanh. Thạo U khai nhận là ma túy Hồng phiến, mua của người đàn ông Lào đem sang Việt Nam bán cho người đàn ông Việt Nam, nhưng chưa kịp bán thì bị phát hiện bắt giữ.

***** Kết luận giám định số 2312/KL-KTHS ngày 20/6/2023, của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa, kết luận:

- 14 (một bốn) viên nén hình trụ tròn màu xanh của phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 1,272g *(Một phẩy hai bảy hai gam)* loại Methamphetamine.

- 1401 (một bốn không một) viên nén hình trụ tròn màu hồng của phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 140,891g *(Một bốn không phẩy tám chín một gam*) loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra, bị cáo khai nhận:

Khoảng ngày 13/6/2023, tại cột mốc 294, thuộc bản N, xã M, huyện M, tỉnh Thanh Hóa, Thạo U đã gặp một người đàn ông Việt Nam nói tiếng dân tộc Thái *(Thạo U không biết họ tên và nơi ở của người này)*. Sau khi nói chuyện làm quen, Thạo U và người đàn ông Việt Nam cho nhau số điện thoại để liên lạc. Đến khoảng 08 giờ ngày 18/6/2023, người đàn ông Việt Nam gọi cho Thạo U hẹn đến cột mốc 294 nói có việc muốn nhờ. Thạo U đồng ý rồi đi đến điểm hẹn thì gặp người này. Trong lúc trò chuyện người đàn ông Việt Nam hỏi Thạo U có biết chỗ nào bán ma túy hay không, Thạo U trả lời biết và hỏi lại muốn mua ma túy gì, số lượng bao nhiêu. Người này nói muốn mua 07 (Bảy) túi ma túy Hồng phiến. Thạo U báo giá 07 túi Hồng phiến có giá 7.000.000 VNĐ *(Bảy triệu đồng)*, người đàn ông Việt Nam đồng ý và đưa trước cho Thạo U 5.000.000 VNĐ *(Năm triệu đồng)*, số tiền 2.000.000 VNĐ *(Hai triệu đồng)* còn thiếu sẽ đưa đủ khi nhận ma túy và hứa cho Thạo U thêm 400.000 VNĐ *(Bốn trăm nghìn đồng)*. Sau đó, Thạo U đi về nhà ở bản Đ, cụm M, huyện V, tỉnh Hủa Phăn (Lào) gọi điện cho người đàn ông Lào ở bản N, huyện V, tỉnh Hủa Phăn hỏi có ma túy bán không. Người đàn ông Lào trả lời có và hỏi Thạo U thanh toán bằng tiền Lào hay tiền Việt. Thạo U nói bằng tiền Việt, người này báo giá 01 túi Hồng phiến là 1.000.000 VNĐ, bảy túi là 7.000.000 VNĐ *(Bảy triệu đồng)*. Thạo U và người đàn ông Lào thống nhất khi nào nhận ma túy thì sẽ đưa tiền. Đồng thời, Thạo U nói cho người đàn ông Lào biết mới có 5.000.000 VNĐ *(Năm triệu đồng)*, còn thiếu 2.000.000 VNĐ

(Hai triệu đồng) khi giao ma túy cho người đàn ông Việt Nam thì mới lấy được tiền và dặn người đàn ông Lào đem ma túy đến chỗ Thạo U.

Khoảng 21 giờ ngày 18/6/2023, người đàn ông Lào đi đến bản Đ chở Thạo U về bản P đưa cho Thạo U bảy túi ma túy Hồng phiến. Thạo U đưa cho người này số tiền 5.000.000 VNĐ và nói người này đợi ở bản cụm M, huyện V, tỉnh Hủa Phăn (Lào), để Thạo U đem ma túy sang Việt Nam bán lấy tiền rồi trả hết số tiền còn thiếu. Sau đó, khoảng 22 giờ 15 phút cùng ngày Thạo U cầm số ma túy trên, một mình đi bộ qua biên giới sang Việt Nam. Khi cách cột mốc 294 khoảng 30 mét, thuộc địa phận bản N, xã M, huyện M, tỉnh Thanh Hóa, Thạo U gọi điện cho người đàn ông Việt Nam để giao ma túy thì thấy người này đang đứng đợi. Cả hai gặp nhau đang đi bộ nói chuyện, thì tổ công tác Đồn biên phòng Q yêu cầu hai người dừng lại để kiểm tra, tuy nhiên, người đàn ông Việt Nam đã không chấp hành mà chạy vào rừng trốn thoát. Tổ công tác đã thu giữ trên tay Thạo U 07 túi ma túy Hồng phiến và niêm phong toàn bộ tang vật.

Tại bản cáo trạng số 97/CT-VKS-P1 ngày 18 tháng 10 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa đã truy tố Thạo U về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự (BLHS).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa giữ nguyên quan điểm kết tội đối với bị cáo theo tội danh, điều khoản đã nêu trong cáo trạng, không thay đổi, bổ sung gì thêm đối với nội dung vụ án. Sau khi phân tích, đánh giá toàn diện vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 BLHS, xử phạt bị cáo Thạo U 20 (hai mươi) năm tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 251 BLHS.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự (BLTTHS) tuyên tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy đã thu giữ trong vụ án còn lại sau giám định.

Người bào chữa cho bị cáo cơ bản thống nhất quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, khung hình phạt, điều luật áp dụng, đề nghị HĐXX xem xét bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải trước hành vi trái pháp luật của mình, hành vi của bị cáo là nhất thời, bị cáo là người của nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào, sinh sống ở vùng miền núi đặc biệt khó khăn, hiểu biết về pháp luật của Việt Nam còn hạn chế, gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, bị cáo là trụ cột của gia đình, có 03 con còn nhỏ, để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Bị cáo Thạo U thừa nhận và khai báo toàn bộ hành vi Mua bán trái phép chất ma túy của mình trong vụ án đúng như nội dung bản cáo trạng đã mô tả, không có ý kiến gì đối với các văn bản tố tụng hình sự, thống nhất quan điểm bào

chữa của người bào chữa, không có ý kiến tranh luận gì, chỉ đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về tội danh: Lời khai báo của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và các văn bản tố tụng hình sự khác, như: biên bản bắt người phạm tội quả tang; sơ đồ hiện trường; biên bản xác định hiện trường; biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; kết luận giám định… cũng như các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập theo trình tự luật định, phản ánh đúng sự thật khách quan của vụ án.

Như vậy đã có đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 22 giờ 15 phút ngày 18/6/2023, Thạo U cầm 07 túi ma túy có tổng khối lượng 142,163g loại Methamphetamine, một mình đi bộ qua biên giới sang Việt Nam, khi cách cột mốc 294 khoảng 30 mét, thuộc địa phận bản N, xã M, huyện M, tỉnh Thanh Hóa, Thạo U gặp người đàn ông Việt Nam (không biết tên, địa chỉ) để bán ma túy thì tổ công tác Đồn biên phòng Q kiểm tra, người đàn ông Việt Nam đã không chấp hành mà chạy vào rừng trốn thoát. Tổ công tác đã thu giữ trên tay Thạo U toàn bộ số ma túy trên. Hành vi của bị cáo Thạo U đã phạm vào tội: "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 BLHS.

Quan điểm buộc tội của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa đối với bị cáo Thạo U theo tội danh và khung hình phạt như bản cáo trạng là hoàn toàn thỏa đáng, đảm bảo căn cứ pháp luật.

[2] Về hình phạt: Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Đây là chất gây nghiện có tác hại rất lớn, ảnh hưởng xấu tới sức khỏe con người, là một trong những nguyên nhân chính gây ra các loại tội phạm và tệ nạn xã hội khác, ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an, an toàn xã hội ở địa phương, gây tâm lý hoang mang, bất bình cho quần chúng nhân dân.

Xét nhân thân: Bị cáo Thạo U có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự (TNHS): Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng TNHS nào và được hưởng các tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS là thành khẩn khai báo, là người của nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào, sinh sống ở vùng miền núi đặc biệt khó khăn, hiểu biết về pháp luật của Việt Nam còn hạn chế.

Đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, xem xét yếu tố nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ TNHS đối với bị cáo, HĐXX thấy cần phải xử phạt thật nghiêm khắc đối với bị cáo, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã

hội một thời gian dài mới đủ điều kiện để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt cho xã hội, đồng thời mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung trong cộng đồng.

Về hình phạt bổ sung: Sau khi xem xét, cân nhắc, HĐXX thấy không cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo do bị cáo là người của nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào, sinh sống ở vùng miền núi đặc biệt khó khăn, thu nhập không ổn định, gia đình bị cáo có 03 con còn nhỏ.

[3] Về vật chứng: Đối với toàn bộ số ma túy đã thu giữ trong vụ án còn lại sau giám định là vật thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

[4] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, người bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, người bào chữa trong các giai đoạn tố tụng đã thực hiện và ban hành đều hợp pháp, tuân thủ các nguyên tắc tố tụng cũng như đảm bảo việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm được giao theo quy định của BLTTHS.

[5] Về án phí: Bị cáo là người của nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào, sinh sống tại địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 4 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 BLHS:

Tuyên bố: Bị cáo Thạo U phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Thạo U **20** (hai mươi) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ là ngày 18/6/2022.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì được dán kín niêm phong, mặt sau có các chữ ký, chữ viết ghi rõ họ tên của Nguyễn Trần Đ, Nguyễn Văn T và các hình dấu tròn đỏ của Phòng KTHS Công an tỉnh Thanh Hóa. (Phong bì do Phòng KTHS Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành). (Kèm KLGĐ số 2312/KL-KTHS ngày 20/6/2023);

(Theo biên bản giao nhận vật chứng số 22/2024/TV-CTHADS ngày 23/10/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra (PC04) Công an tỉnh Thanh Hóa với Cục Thi hành án dân sự tỉnh Thanh Hóa).

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Thạo U.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331 và 333 BLTTHS: bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- Cơ quan CSĐT CA tỉnh Thanh Hóa;
- Cơ quan THAHS CA tỉnh Thanh Hóa;
- Trại tạm giam CA tỉnh Thanh Hóa;
- Cục THADS tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu: HS vụ án; Tổ HC-TP; Tòa HS;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Mai Nam Tiến